TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/DS-ST
Ngày 27-4-2023
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Phạm Hồng Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 651/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Tô Minh T, sinh năm 1959 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Bà Trương Thị L (vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm Y, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 12 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Tô Minh T trình bày: Ngày 20 tháng 11 năm 2021 bà Trương Thị L có mượn của ông số tiền 35.000.000 đồng, khi nhận tiền bà L có làm giấy mượn nợ và ký nhận nợ, giấy nhận nợ không thể hiện thời gian trả tiền nhưng hai bên có thỏa thuận bằng lời nói là sau ba tháng bà L phải trả tiền cho ông. Sau khi bà L nhận tiền đến nay ông đã nhiều lần yêu cầu bà L trả tiền nhưng bà L không trả tiền cho ông. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trương Thị L trả cho ông số tiền 35.000.000 đồng.

- Bị đơn bà Trương Thị L đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng bà L vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Tô Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Tô Minh T khởi kiện yêu cầu bà Trương Thị L trả tiền vay. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Trương Thị L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Trương Thị L.

[3] Tại phiên tòa ông T cho rằng vào ngày 20 tháng 11 năm 2021 bà L có vay của ông số tiền 35.000.000 đồng, vay không lãi suất, từ khi vay đến nay bà L không trả tiền cho ông T, ông T yêu cầu bà L trả số tiền 35.000.000 đồng. Đối với bà Trương Thị L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng bà L không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của khởi kiện ông Tô Minh T. Theo biên nhận ngày 20 tháng 11 năm 2021 do ông T cung cấp có chữ ký của bà L thể hiện bà L có vay của ông T số tiền 35.000.000 đồng nên ông T yêu cầu bà L trả số tiền 35.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Tô Minh T được chấp nhận nên ông T không phải chịu án phí. Bà Trương Thị L có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.750.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 469 của Bộ luật dân sự và áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Minh T. Buộc bà Trương Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Tô Minh T số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Buộc bà Trương Thị L có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

Án xử sơ thẩm, ông Tô Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trương Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Triều